TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**

**TỔ NGỮ VĂN Môn Ngữ văn 12 THPT**

**Năm học 2022 – 2023**

**I. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

– Nắm vững những kiến thức môn Ngữ văn trong chương trình Ngữ văn lớp 12 chủ yếu là từ đầu năm đến giữa học kì I  để đọc hiểu văn bản.

– Nắm được những đặc sắc về nội dung, nghệ thuật của các tác phẩm đã học trong chương trình 12: ***Người lái đò Sông Đà – Nguyễn Tuân; Ai đã đặt tên cho dòng sông – Hoàng Phủ Ngọc Tường***

**2. Kỹ năng**

– Rèn kĩ năng đọc hiểu văn bản /đoạn trích ngoài SGK.

– Biết cách đọc hiểu theo đặc trưng thể loại, kỹ năng tạo lập văn bản nghị luận văn học.

**3. Thái độ**

**–**Bồi dưỡng ý thức, thái độ nghiêm túc, tự chủ khi làm bài kiểm tra.

– Bồi dưỡng tình cảm đối với quê hương đất nước, tình yêu tiếng việt. Nâng niu trân trọng vẻ đẹp cuộc sống và tâm hồn con người.

**4. Năng lực hướng tới**

– Năng lực đọc hiểu văn bản, năng lực tư duy, năng lực tạo lập văn bản nghị luận.

– Năng lực sử dụng ngôn ngữ

– Năng lực cảm thụ thẩm mĩ

**II.   HÌNH THỨC THỰC HIỆN**

**1. Hình thức**: Tự luận.

**2. Thời gian: 90 phút**

**3. Cách thức kiểm tra: Tập trung**

**III.   THIẾT LẬP MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN 12 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 phút**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng** | | **% Tổng**  **điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| ***Tỉ lệ (%)*** | ***Thời gian (phút)*** | ***Tỉ lệ (%)*** | ***Thời gian (phút)*** | ***Tỉ lệ (%)*** | ***Thời gian (phút)*** | ***Tỉ lệ (%)*** | ***Thời gian (phút)*** | ***Số câu hỏi*** | ***Thời gian (phút)*** |
| 1 | Đọc hiểu | 15 | 10 | 10 | 5 | 5 | 5 |  |  | 4 | 20 | 30 |
| 2 | Viết đoạn văn nghị luận xã hội | 5 | 5 | 5 | 5 | 5 | 5 | 5 | 5 | 1 | 20 | 20 |
| 3 | Viết bài văn nghị luận văn học | 20 | 10 | 15 | 10 | 10 | 20 | 5 | 10 | 1 | 50 | 50 |
| **Tổng** | | **40** | **25** | **30** | **20** | **20** | **30** | **10** | **15** | **6** | **90** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | **40** | | **30** | | **20** | | **10** | |  |  | **100** |
| **Tỉ lệ chung** | | **70** | | | | **30** | | | |  | | **100** |

**BẢNG ĐẶC TẢ KĨ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN 12; THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 phút**

| **TT** | **Nội dung**  **kiến thức/**  **kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức/kĩ năng** | **Mức độ kiến thức,**  **kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ**  **nhận thức** | | | | **Tổng** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |  |
| 2 | VIẾT ĐOẠN VĂN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI  (khoảng 150 chữ) | Nghị luận về tư tưởng, đạo lí | **Nhận biết:**  - Xác định được tư tưởng đạo lí cần bàn luận.  - Xác định được cách thức trình bày đoạn văn.  **Thông hiểu:**  - Diễn giải về nội dung, ý nghĩa của tư tưởng đạo lí.  **Vận dụng:**  - Vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu, các phép liên kết, các phương thức biểu đạt, các thao tác lập luận phù hợp để triển khai lập luận, bày tỏ quan điểm của bản thân về tư tưởng đạo lí.  **Vận dụng cao:**  - Huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân để bàn luận về tư tưởng đạo lí.  - Có sáng tạo trong diễn đạt, lập luận làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh; đoạn văn giàu sức thuyết phục. |  |  |  |  | 1\* |
| 3 | VIẾT BÀI VĂN NGHỊ LUẬN VĂN HỌC | Nghị luận về một tác phẩm/ đoạn trích kí:  - *Người lái đò Sông Đà* (trích) của Nguyễn Tuân  - *Ai đã đặt tên cho dòng sông?* (trích) của Hoàng Phủ Ngọc Tường | **Nhận biết:**  - Xác định được kiểu bài nghị luận; vấn đề cần nghị luận.  - Giới thiệu tác giả, văn bản, đoạn trích.  - Xác định được đối tượng phản ánh và hình tượng nhân vật *tôi*.  **Thông hiểu:**  - Hiểu những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của văn bản/đoạn trích: vẻ đẹp và sức hấp dẫn của cuộc sống, con người và quê hương qua những trang viết chân thực, đa dạng, hấp dẫn.  - Hiểu một số đặc điểm của kí hiện đại Việt Nam được thể hiện trong văn bản/đoạn trích.  **Vận dụng:**  - Vận dụng kĩ năng dùng từ, viết câu, các phép liên kết, các phương thức biểu đạt, các thao tác lập luận để phân tích, cảm nhận về nội dung, nghệ thuật của văn bản/đoạn trích.  - Nhận xét về nội dung và nghệ thuật của văn bản/đoạn trích; vị trí và đóng góp của tác giả.  **Vận dụng cao:**  - So sánh với các bài kí khác, liên hệ với thực tiễn; vận dụng kiến thức lí luận văn học để đánh giá, làm nổi bật vấn đề nghị luận.  - Có sáng tạo trong diễn đạt, lập luận làm cho lời  văn có giọng điệu, hình ảnh; bài văn giàu sức thuyết phục. |  |  |  |  | 1\* |
| **Tổng** | | |  |  |  |  |  | **6** |
| **Tỉ lệ %** | | |  | **40** | **30** | **20** | **10** | **100** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **70** | | **30** | | **100** |